

Số: 128/QĐ-UBND

Bắc Lãng, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo;
hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã Bắc Lãng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẮC LÃNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 -2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 18/5/2023 của UBND huyện về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Đình Lập;

Căn cứ Công văn số 2608/UBND-LĐTĐBXHDT ngày 27/11/2023 của UBND huyện Đình Lập về việc nhất trí kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 trên địa bàn xã Bắc Lãng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo kết quả rà soát định kỳ năm 2023 trên địa bàn xã Bắc Lãng cụ thể như sau:

Tổng số hộ dân toàn xã: **360** hộ, **1.676** nhân khẩu, trong đó:

- Số hộ nghèo: **27** hộ, **133** nhân khẩu, tỷ lệ **7,50%**.
- Số hộ cận nghèo: **07** hộ, **32** nhân khẩu, tỷ lệ **1,94%**.
- Số hộ thoát nghèo: **06** hộ, **35** nhân khẩu (*trong đó: 01 hộ, 05 nhân khẩu trở thành hộ cận nghèo; 05 hộ, 30 nhân khẩu thoát hẳn hộ nghèo*); giảm 07 nhân khẩu thuộc hộ nghèo.
- Số hộ thoát cận nghèo: **05** hộ, **27** nhân khẩu (*trong đó: 01 hộ, 05 nhân khẩu trở thành hộ nghèo; 04 hộ, 22 nhân khẩu thoát hẳn cận nghèo*); giảm 02 nhân khẩu thuộc hộ cận nghèo.

(Có các biểu tổng hợp từ 7.1 đến 7.11 và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo kèm theo).

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025, công chức Văn phòng – Thống kê, công chức Văn hóa – Xã hội, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Trưởng các thôn trên địa bàn xã và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng LĐ,TB, XH-DT huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Q. CT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- BQL các CT MTQG giai đoạn 2021-2025;
- Lưu: VP.

Q. CHỦ TỊCH

Hà Văn Ngọc